TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **01**/2021/QĐST-VDS	*Kbang, ngày 06 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG, TỈNH GIA LAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Văn Nguyên.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lê – Thư ký Toà án nhân dân (TAND) huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Kbang tham gia phiên họp: Ông Nông Trường Sinh – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2021/TLST-VDS ngày 07 tháng 4 năm 2021 về việc: *"Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2021/QĐST-VDS ngày 23 tháng 8 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978;

Địa chỉ: 98A đường Tân Chánh Hiệp 10, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lương Mạnh T, sinh năm 1976;

Nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố (TDP) 7, thị trấn K, huyện K, tỉnh G.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 06/4/2021 và bản tự khai ngày 07/4/2021, người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị L trình bày:

Bà và ông Lương Mạnh T là vợ chồng, có đăng ký kết hôn vào ngày 28/8/2008 tại Uỷ ban nhân dân thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống với nhau tại TDP 7, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai cho đến năm 2015. Sau đó, do ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng nên ông T đã bỏ đi biệt tích khỏi địa phương từ tháng 9 năm 2015 cho đến nay, mặc dù bà đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm nhưng không có tin tức gì về việc ông T còn sống hay đã chết. Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lương Mạnh T mất tích.

Tại phiên họp, đại diện VKSND huyện Kbang phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị Toà án áp dụng các Điều 27, 35, 39, 93, 94, 143, 144, 149, 150 và 389 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015; các

Điều 35 và 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L, tuyên bố ông Lương Mạnh T mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Toà án:

Đây là việc dân sự: *"Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"* thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án theo quy định tại khoản 3 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lương Mạnh T có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại TDP 7, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

[2] Về yêu cầu của đương sự và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ do người yêu cầu cung cấp tại hồ sơ việc dân sự, biên bản xác minh của Toà án thì ông Lương Manh T đã biệt tích trên 02 năm. Mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông T đang ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết. Do đó, việc tuyên bố ông Lương Mạnh T mất tích theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị L là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 như đề nghị của Đại diện VKSND huyện Kbang tham gia phiên họp là phù hợp.

[3] Về chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Bà L phải chịu toàn bộ chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng là 3.050.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng chi phí bà đã nộp là 3.050.000 đồng theo Phiếu thu ngày 15/4/2021 của TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Bà L đã nộp đủ chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng bà L phải chịu theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39; Các Điều 93, 94, 143, 144, 149, 371, 372, 387, 388, 389 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

-Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015;

-Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị L, tuyên bố ông Lương Mạnh T, sinh năm 1976, nơi cư trú cuối cùng: TDP 7, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai mất tích.

Bà L phải chịu toàn bộ chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng là 3.050.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng chi phí bà đã nộp là 3.050.000 đồng theo Phiếu thu ngày 15/4/2021 của TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Bà L đã nộp đủ chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng.

Bà L phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003258 ngày 06/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Bà L đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời gian 10 (mười) ngày kể từ nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà án ra quyết định.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Bộ luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận
-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKSND huyện Kbang;
-THADS huyện Kbang;
-UBND thị trấn Kbang;
-Đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Lê Văn Nguyên